

THÔNG TƯ

QUY ĐỊNH DANH MỤC DỊCH VỤ VIỄN THÔNG BẮT BUỘC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng.

Điều 1. Quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng áp dụng cho từng dịch vụ như sau:

TT	Tên dịch vụ	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
1	Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất sử dụng công nghệ FTTH/xPON (dịch vụ truy nhập Internet cáp quang)	QCVN 34:2019/BTTTT
2	Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất sử dụng công nghệ Modem cáp truyền hình (dịch vụ truy nhập Internet cáp truyền hình)	QCVN 34:2019/BTTTT

3	Dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất	QCVN 36:2015/BTTTT
4	Dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động mặt đất	QCVN 81:2019/BTTTT

Trong trường hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng với dịch vụ nêu trên được thay thế bằng quy chuẩn mới thì áp dụng theo quy chuẩn mới.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 và thay thế Thông tư số 35/2015/TT-BTTTT ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng.

2. Cục trưởng Cục Viễn thông; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thi hành nếu có vướng mắc cần kịp thời phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Viễn thông) để xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Công TTĐT Bộ;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Lưu: VT, CVT (250).

Nguyễn Mạnh Hùng